



jiǔ diàn

酒店

Noun · wine shop

Example Sentences

zhè jiā jiǔ diàn mài hěn duō zhǒng jiǔ
这家酒店卖很多种酒。

This wine shop sells many kinds of wine.

zhè jiā jiǔ diàn fēi cháng háo huá
这家酒店非常豪华。

This hotel is very luxurious.

qǐng tí qián yù dìng jiǔ diàn fáng jiān
请提前预订酒店房间。

Please book a hotel room in advance.

Trace each character, then write the word on your own.

酒	酒	酒	酒	酒	酒	酒	酒	酒	酒	酒
酒	酒									
店	店	店	店	店	店	店	店	店	店	店